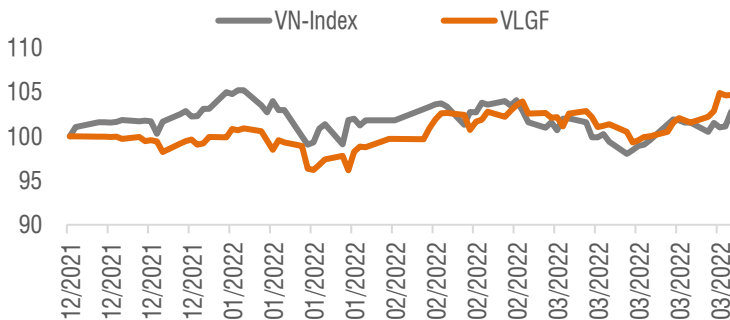


THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

Tên Quỹ	Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng Dài Hạn Việt Nam
Mã Quỹ	VLGF
Loại hình	Quỹ Mở
Ngày thành lập	06/12/2021
Công ty quản lý quỹ	Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI
Ngân Hàng Giám Sát	Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)
Đại Lý Chuyển Nhượng	Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán (VSD)
Tỷ lệ tối đa giá trị rút vốn/phiên giao dịch	10%/ Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ
Giá trị đầu tư tối thiểu	500.000 VND

HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ



	NAV/CCQ (VNĐ)	Tăng trưởng (%)			
		1 tháng	3 tháng	Từ đầu năm	Từ khi thành lập
VLGF	10.461,13	2,52%	4,69%	4,69%	4,65%
VN-Index		0,14%	-0,41%	-0,41%	1,13%

Dữ liệu tại ngày 31/03/2022, tính từ ngày Quỹ giải ngân: 15/12/2021

CHỈ SỐ CƠ BẢN CỦA QUỸ

	VLGF	VN30	VNINDEX
P/E	9,73	14,01	17,28
P/B	2,24x	2,69x	2,62x
S.D (*)	13,09	16,53	16,99

(*) Độ lệch chuẩn toàn thời kỳ, tính từ ngày Quỹ giải ngân: 15/12/2021

Nguồn: Bloomberg, SSIAM

MỤC TIÊU VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là tăng trưởng giá trị tài sản ròng dài hạn và tạo thu nhập ổn định cho nhà đầu tư thông qua việc đầu tư vào các cổ phiếu chất lượng cao, đầu ngành và được hưởng lợi nhiều nhất từ đà tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong 10 năm tới

- **Tăng trưởng dài hạn ổn định:** tập trung vào yếu tố giá trị, chú trọng nền tảng cơ bản của doanh nghiệp, lựa chọn doanh nghiệp kỹ lưỡng từ mô hình kinh doanh, sức khỏe tài chính, ban lãnh đạo, đặc biệt là tiềm năng tăng trưởng ổn định bền vững trong nhiều năm tới và đang được định giá hấp dẫn.
- **Phân bổ linh hoạt và hợp lý:** Quỹ đầu tư chủ yếu vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, thanh khoản cao, các công ty niêm yết có giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài, tuy nhiên có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản tùy thuộc vào tình hình thị trường và cơ hội đầu tư tại từng thời điểm khác nhau dựa trên nhận định của SSIAM. Khi các điều kiện của thị trường và nền kinh tế được SSIAM đánh giá là bất lợi, VLGF có thể áp dụng chiến lược đầu tư thận trọng thông qua việc phân bổ một phần tài sản vào các tài sản có thu nhập cố định.
- **Đa dạng hóa:** Quỹ đầu tư vào các cổ phiếu chất lượng cao ở các nhóm ngành có đóng góp quan trọng cho đà tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam trong nhiều năm tới, như ngành hàng tiêu dùng, bán lẻ, ngân hàng thương mại, bất động sản nhà ở, bất động sản công nghiệp, công nghệ thông tin, vận tải – logistics, ...
- **Phân tích kỹ lưỡng:** Quỹ đầu tư chủ động dựa trên các phân tích tổng quan về vĩ mô, thực tế hoạt động các ngành và đánh giá chi tiết về kết quả kinh doanh của từng doanh nghiệp. Danh mục được sàng lọc và định giá để đảm bảo yêu cầu đầu tư hiệu quả.

GIÁ DỊCH VỤ

Giá dịch vụ phát hành	1,00%
Giá dịch vụ quản lý	1,50%/năm
Giá dịch vụ chuyển đổi quỹ (**)	0,50%
Giá dịch vụ mua lại	Miễn phí
Giá dịch vụ phát hành khi tham gia đầu tư định kỳ (SIP)	Miễn phí

(**) Giá dịch vụ chuyển đổi quỹ được áp dụng khi nhà đầu tư chuyển đổi từ quỹ VLGF sang các quỹ mở khác của SSIAM

HOẠT ĐỘNG QUÝ TRONG THÁNG

VN-Index kết thúc tháng 3 cũng như quý 1/2022 tại mức 1492.15 điểm, tăng nhẹ 0.17% so với tháng trước. Nhìn chung, VN-Index đã giằng co ở ngưỡng 1500 điểm trong suốt 3 tháng đầu năm. Sau khi thiết lập mức cao mới đầu tháng 1 ở mức 1535 điểm, VN-Index điều chỉnh do các rủi ro bên ngoài. Nhà đầu tư tiếp tục thận trọng trong tháng 3 do căng thẳng chính trị Ukraine-Nga, lạm phát và thông tin tiêu cực từ việc chủ tịch FLC bị bắt. Trong tuần cuối cùng của tháng, tâm lý thị trường dần được cải thiện nhờ GDP quý I tăng trưởng khá tốt ở mức 5.22%, phản ánh đà phục hồi sau thời gian giãn cách kéo dài.

Thanh khoản bình quân của VN-Index tăng 14% so với tháng trước, đạt ~25 nghìn tỷ, được hỗ trợ bởi sự gia tăng thanh khoản ở nhóm cổ phiếu nhỏ trung bình. Câu chuyện mở cửa trở lại là điểm nhấn chính trong tháng ba với nhóm Phần mềm và dịch vụ, Bán lẻ, May mặc và trang sức, Y tế, Bảo hiểm thu hút dòng tiền. Ngược lại, các ngành Dịch vụ tài chính và Ngân hàng vẫn giao dịch ở mức thấp. Khối ngoại tiếp tục bán ròng tháng thứ 8 liên tiếp với giá trị 3.9 nghìn tỷ đồng. Tổng giá trị giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài trong tháng 3 đạt 79.8 nghìn tỷ đồng, chiếm 13.1% tổng giá trị giao dịch trên VN-Index.

Về kinh tế vĩ mô, dữ liệu quý I cho thấy nền kinh tế Việt Nam duy trì đà phục hồi khiêm tốn với GDP tăng 5.0% so với cùng kỳ (quý IV 2021 tăng 5.5% YoY), và tăng 0.5% so với quý 4 2022. Tháng Ba ghi nhận mức tăng trưởng tích cực, đặc biệt đối với chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP), xuất khẩu và bán lẻ - là các trụ cột của nền kinh tế.

Nhóm Chế tạo tăng trưởng tốt trong quý 1 (7.8% QoQ) và tiếp tục trở thành trụ cột vững chắc của nền kinh tế. Đáng chú ý, sản xuất máy móc tăng 16.1% so với mức giảm 5.5% trong quý 4 2021, điện tử tiêu dùng tăng 1.7% so với mức giảm 10.8%, kim loại tăng 12.8% so với mức giảm 8.0%, và động cơ xe tăng 9.9% so với mức giảm 15.3%. Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP duy trì đà phục hồi trong tháng 3 (+8.5% YoY so với mức tăng 6.0% trong tháng 1 - tháng 2) khi các nhà máy đẩy mạnh công suất sau kỳ nghỉ Tết và người lao động quay trở lại làm việc.

Tăng trưởng sản lượng mảng dịch vụ tại 4.6% YoY (so với mức tăng 5.4% trong Q4'2021), được thúc đẩy bởi giao thông vận tải (7.1% YoY so với 0.9% trong Q4'2021) và dịch vụ lưu trú (-1.8% so với mức giảm -15.3% quý trước) khi việc đi lại và du lịch tăng trưởng trở lại

Tăng trưởng tiêu dùng phục hồi mạnh mẽ tới 4.3% YoY từ mức giảm 0.2% trong Q4'2021. Doanh thu bán lẻ trong tháng 3 tăng mạnh 9.4% YoY (so với mức tăng 2.1% trong tháng 1 - tháng 2) nhờ mức tiêu thụ hàng hóa.

Đầu tư tăng trưởng vững chắc với mức FDI thực hiện ở mức 8.7% YoY (so với mức 7.2% trong tháng 1 - tháng 2). Đầu tư công tăng 9.1% YoY, tiếp tục xu hướng kích thích tài khóa, hỗ trợ phục hồi kinh tế.

Xuất khẩu tăng trưởng tốt trong tháng 3 (+14.8% YoY so với mức tăng 11.3% trong tháng 1-tháng 2), chủ yếu hàng công nghệ, giày dép và dệt may. Nhập khẩu tăng trưởng ổn định ở mức 14.8% YoY trong tháng 3 (so với mức 16.4% trong tháng 1 - tháng 2). Cán cân thương mại thặng dư 1.4 tỷ USD vào tháng 3 (so với mức thâm hụt 2.0 tỷ USD trong tháng 2). Việt Nam là nước xuất khẩu hàng công nghệ lớn thứ hai ở ASEAN (sau Singapore) với lượng xuất khẩu lớn, bằng khoảng 65% so với của Hàn Quốc và Đài Loan. Hàng công nghệ là ngành hàng xuất khẩu lớn nhất, chiếm 35% tổng kim ngạch xuất khẩu vào năm 2021. Hàng công nghệ cũng là ngành hàng lớn nhất trong xuất khẩu của Việt Nam sang Hoa Kỳ, chiếm khoảng một phần ba tổng kim ngạch xuất khẩu sang Hoa Kỳ.

Lạm phát ở mức 2.4% YoY, cao hơn mức 1.4% của tháng 2, nhưng vẫn thấp hơn mức mục tiêu 4% của Chính phủ. Ảnh hưởng từ việc giá dầu tăng được bù đắp bởi nhiều loại thuế giảm cho người tiêu dùng.

Chính sách tiền tệ của NHNN kỳ vọng vẫn duy trì nới lỏng để tiếp tục hỗ trợ phục hồi và tăng trưởng bất chấp áp lực tăng lãi suất của FED và rủi ro lạm phát. Chúng tôi cho rằng khó có khả năng NHNN sẽ tăng lãi suất nhiều hơn 100 bps vào cuối năm. Tăng trưởng tín dụng toàn ngành ngân hàng được đặt ở mức 14% cho năm 2022 (so với mức 12% của năm 2021).

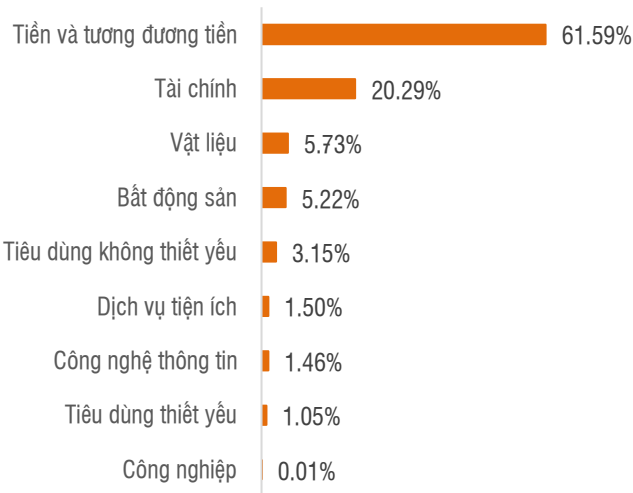
Chúng tôi kỳ vọng tình hình vĩ mô của Việt Nam vẫn duy trì tích cực trong thời gian tới. Sự bùng nổ nhu cầu du lịch trong kỳ nghỉ hè sắp tới và sự phục hồi của ngành du lịch quốc tế sẽ là động lực thúc đẩy nền kinh tế trong Quý 2 và cả năm.

Về hoạt động quản lý danh mục, trong tháng 3 chúng tôi chủ động bán chốt lời ở một số mã cổ phiếu, đồng thời tập trung giải ngân vào các cổ phiếu vốn hóa lớn còn lại trong danh mục. Phần lớn thời gian trong tháng 3 VLGF có tỷ suất lợi nhuận vượt trội so với cả hai chỉ số VN30 và VN-Index. Cụ thể, NAV của quỹ VLGF tăng trưởng +2.52% trong tháng 3, trong khi VN-Index tăng +0.14% và VN30 giảm -0.57%. Tính đến cuối tháng 3 năm 2022, P/E trượt của VN-Index đạt 16.23 lần, là mức khá hấp dẫn so với các thị trường khác trong khu vực. Cùng thời điểm, chỉ số P/E và P/B của Quỹ VLGF lần lượt là 9.73 lần và 2.24 lần.

Tại thời điểm cuối tháng 3 do VLGf vừa đón nhận thêm dòng tiền lớn từ các nhà đầu tư của Quỹ, nên tỷ trọng tiền mặt tại thời điểm chốt báo cáo tăng lên hơn 61.59%. Trong tháng 4, tùy vào tình hình thị trường, chúng tôi sẽ tiếp tục tìm các cơ hội để giải ngân đưa tỷ trọng các mã cổ phiếu trong danh mục về mức mục tiêu với mức giá vốn tốt, hoặc giải ngân vào các cơ hội mới tiềm năng, nhằm gia tăng tỷ trọng đầu tư ở cấp độ toàn danh mục.

Tại thời điểm hiện tại, chúng tôi đánh giá động thái của cơ quan quản lý thị trường, cơ quan cảnh sát điều tra đối với các hành vi vi phạm luật chứng khoán (hành vi thao túng giá cổ phiếu, vi phạm trong các hoạt động phát hành và bảo lãnh phát hành trái phiếu doanh nghiệp) có thể ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý thị trường chứng khoán trong ngắn hạn, tuy nhiên sẽ là yếu tố rất tích cực cho sự phát triển bền vững dài hạn của thị trường. Sự chấn chỉnh này có thể giúp chuyển hướng bớt dòng tiền của nhà đầu tư cá nhân trên thị trường từ các cổ phiếu mang tính đầu cơ, chất lượng thấp sang các doanh nghiệp có chất lượng báo cáo tài chính, minh bạch thông tin, có triển vọng phát triển bền vững dài hạn.

CƠ CẤU DANH MỤC THEO NGÀNH (%NAV)



CỔ PHIẾU CHIẾM TỶ TRỌNG LỚN TẠI NGÀY 31/03/2022

Cổ phiếu	Tên Công ty	Ngành	% NAV
TCB	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Tài chính	7,09 %
MBB	Ngân hàng TMCP Quân Đội	Tài chính	6,57%
HPG	Công ty cổ phần tập đoàn Hoà Phát	Vật liệu	5,73%
VHM	Công ty cổ phần Vinhomes	Bất động sản	5,22%

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI (SSIAM)

1C Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Email: ssiam@ssi.com.vn

Website: <http://www.ssi.com.vn>

Hotline: M: 097 946 3218

M: 097 614 2218

NGƯỜI ĐIỀU HÀNH QUỸ

Nguyễn Bá Huy, CFA

Giám Đốc Đầu Tư

E: huynb@ssi.com.vn

Phan Duy Hưng, CFA

Phó Giám Đốc Đầu Tư

E: hungpd@ssi.com.vn

KHUYẾN CÁO

NDT cần đọc kỹ Bản Cáo Bạch, Điều Lệ Quỹ và các tài liệu có liên quan trước khi đưa ra quyết định đầu tư và cần chú ý tới các khoản phí khi giao dịch Chứng chỉ quỹ.

Trong trường hợp có bất kỳ thay đổi về thông tin nhà đầu trong Phần A của Hồ Sơ Nhà Đầu Tư đã gửi SSIAM, kính đề nghị Quý Nhà Đầu Tư cập nhật cho chúng tôi trong thời gian sớm nhất.

Chứng chỉ quỹ không phải là chứng chỉ tiền gửi, công cụ chuyển nhượng hoặc giấy tờ có giá theo quy định trong lĩnh vực ngân hàng, hoặc các công cụ tài chính mà có thu nhập cố định hoặc lợi nhuận đạt được trên khoản đầu tư được bảo đảm.

Giá của Chứng chỉ quỹ có thể thay đổi theo diễn biến thị trường và NĐT có thể chịu thiệt hại về số vốn đầu tư vào quỹ khi thị trường không thuận lợi. Tài liệu này không nên được sử dụng cho mục đích ghi nhận kê toán, thuế hay để đưa ra các quyết định đầu tư. Nhà Đầu Tư nên chú ý rằng kết quả hoạt động trong quá khứ không hàm ý đảm bảo cho kết quả hoạt động của Quỹ trong tương lai. Giá trị của một chứng chỉ quỹ và thu nhập của Quỹ có thể tăng hoặc giảm nên không thể được bảo đảm bởi Công Ty Quản Lý Quỹ. Trường hợp Nhà Đầu Tư nghi ngờ về quyết định đầu tư của mình thì nên tìm hiểu thêm thông tin hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định đầu tư thích hợp.

VLGF là một quỹ mở không mô phỏng tỷ suất sinh lời của chỉ số. Diễn biến tăng trưởng của VN-Index trong báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư.